

BỘ Y TẾ
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ TRUNG ƯƠNG

Biểu mẫu 17
THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo năm học 2024-2025

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	1. Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp, hoặc tốt nghiệp trình độ tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam ở một số ngành đào tạo chuyên sâu đặc thù phù hợp với ngành đào tạo đăng ký; 2. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. 3. Có dự thảo đề cương nghiên cứu và kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. 4. Trình độ ngoại ngữ: 4.1. Thí sinh là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau: a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài; b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp; c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định tại Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố. 4.2. Thí sinh là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài. 5. Có đủ sức khỏe để học tập. 6. Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Viện (đóng học phí hàng năm theo quy định).
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	1. Ngành Dịch tễ học: 1.1. Mục tiêu về kiến thức Nắm vững được những kiến thức cơ bản, chuyên sâu cập nhật về đánh giá tình trạng sức khỏe cộng đồng, các yếu tố nguy cơ và hiệu quả các biện pháp can thiệp nâng cao sức khỏe của cộng đồng, cụ thể là kiến thức về các lĩnh vực: - Các phương pháp nghiên cứu dịch tễ học.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
		- Tổ chức nghiên cứu khoa học, đề xuất giải pháp và đánh giá hiệu quả của các biện pháp can thiệp. - Tổ chức và quản lý (lập kế hoạch, theo dõi và đánh giá). 1.2. Mục tiêu kỹ năng: - Thiết kế triển khai, quản lý và đánh giá các nghiên cứu dịch tễ học nhằm đánh giá tình trạng sức khỏe cộng đồng, các yếu tố nguy cơ và hiệu quả các biện pháp can thiệp y tế công cộng; - Suy luận, phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo. Đánh giá được tính khoa học và hiệu quả của các dự án, đề tài, các bài báo nghiên cứu khoa học. Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau. Có khả năng phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia; - Phổ biến các kết quả nghiên cứu. Biên soạn được những ấn phẩm khoa học (bài báo, báo cáo khoa học, sách hướng dẫn, tham khảo, chuyên khảo) dựa trên kết quả nghiên cứu thuộc chuyên ngành dịch tễ học; - Hướng dẫn luận án thạc sỹ, bác sỹ chuyên khoa I, II, tiến sĩ, cùng chuyên ngành và một số chuyên ngành gần về dịch tễ học; - Tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn về dịch tễ học. Có khả năng nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới; - Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực nghiên cứu dịch tễ học. 1.3. Mục tiêu thái độ - Có thái độ trung thực, kiên trì, ý thức trách nhiệm trong công việc, ý thức và đạo đức nghề nghiệp; - Có thái độ nghiêm túc, độc lập, khách quan trong nghiên cứu khoa học; - Có tinh thần phấn đấu, tự học tập vươn lên trong nâng cao trình độ chuyên môn dịch tễ học; - Có tinh thần chủ động đề xuất, phối hợp với các đối tác một cách tự giác, linh hoạt và phù hợp với hoàn cảnh thực tế. 2. Ngành Khoa học y sinh: 2.1. Mục tiêu kiến thức Tổng hợp được những kiến thức chuyên sâu về Khoa học y sinh, các thông tin công nghệ kỹ thuật cập nhật, các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, phân tích số liệu để giúp cho nghiên cứu sinh có khả năng độc lập và sáng tạo trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực này. 2.2. Mục tiêu kỹ năng - Ứng dụng được các kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực Khoa học Y sinh, thực hiện thành thạo và sáng tạo các công cụ nghiên cứu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
		- Tổng hợp được các thông tin khoa học, các kết quả nghiên cứu để khái quát hoá các vấn đề khoa học, từ đó đưa ra các vấn đề khoa học cần giải quyết trong lĩnh vực Khoa học y sinh. - Phân tích được các vấn đề của Khoa học y sinh, suy luận và từ đó đưa ra các dự báo và phương hướng giải quyết các vấn đề khoa học một cách sáng tạo. - Chủ trì được các đề tài nghiên cứu Khoa học Công nghệ, các dự án hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực chuyên môn của mình. - Biên soạn được các tài liệu giảng dạy, các chuyên đề cho bậc Đại học và Sau đại học. - Giảng dạy được tại các Trường Đại học và Cao đẳng có liên quan, hướng dẫn chính hoặc tham gia hướng dẫn sinh viên/học viên/nghiên cứu sinh thực hiện được các khóa luận tốt nghiệp Đại học, luận văn Thạc sĩ và luận án Tiến sĩ. - Công bố được các kết quả nghiên cứu trên các hội nghị khoa học, tạp chí quốc gia và quốc tế. 2.3. Mục tiêu thái độ - Nghiêm túc, tuân thủ đạo đức trong thực hành nghiên cứu y sinh. - Đam mê nghiên cứu khoa học, sáng tạo các tri thức mới. - Định hướng nghiên cứu và khuyến khích những nhà khoa học trẻ, cán bộ trẻ trong thực hiện nghiên cứu khoa học y sinh. - Độc lập và khách quan trong các quyết định, các nhận định và kết luận trong lĩnh vực Khoa học Y sinh. - Có trách nhiệm trong việc tổ chức và điều phối tốt các nhóm nghiên cứu thực hiện đề tài nghiên cứu do mình chủ trì hoặc điều phối. 3. Ngành Y học dự phòng 3.1. Mục tiêu kiến thức - Có kiến thức về định hướng, thiết kế và triển khai nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực y tế dự phòng. - Có kiến thức toàn diện và nâng cao về các lĩnh vực chuyên môn chủ yếu của y tế dự phòng. - Có kiến thức nâng cao về xây dựng và triển khai các hoạt động cải thiện nâng cao sức khỏe cộng đồng và hoạt động của hệ thống y tế. 3.2. Mục tiêu kỹ năng - Triển khai được nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực y tế dự phòng - Xác định được các vấn đề sức khỏe tại địa phương và xây dựng kế hoạch cải thiện vấn đề sức khỏe - Viết và công bố các công trình nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực liên quan. - Tham gia giảng dạy, hướng dẫn về nghiên cứu khoa học và các lĩnh vực chuyên môn chủ yếu của y tế dự phòng.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
		3.3. Mục tiêu thái độ: - Có ý thức kỷ luật trong học tập cũng như trong các nhiệm vụ được giao - Luôn chủ động trong các công việc học tập cũng như trong các nhiệm vụ được giao. - Trách nhiệm để đảm bảo hoàn thành công việc một cách tốt nhất. 4. Ngành Y tế công cộng 4.1. Mục tiêu kiến thức: Trang bị cho NCS: 1. Những kiến thức và phương pháp luận về y tế công cộng làm cơ sở để xác định vấn đề và đề xuất giải pháp thích hợp để giải quyết các vấn đề y tế công cộng dựa trên cơ sở nguồn lực cho phép. 2. Những kiến thức nâng cao về NCKH, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực y tế công cộng. 3. Những kiến thức về giảng dạy, hướng dẫn các lĩnh vực trong y tế công cộng. 4.2. Mục tiêu kỹ năng Đào tạo NCS có khả năng: 1. Phát hiện, phân tích và lựa chọn những vấn đề y tế công cộng ưu tiên của cộng đồng để đề xuất chính sách và can thiệp phù hợp. 2. Xây dựng đề cương, lập kế hoạch triển khai các nghiên cứu khoa học, chương trình y tế và các hoạt động trong lĩnh vực y tế công cộng. 3. Điều hành việc triển khai, giám sát, theo dõi và đánh giá các các nghiên cứu khoa học, chương trình y tế, dịch vụ y tế bao gồm các dịch vụ CSSKBĐ cho cộng đồng 4. Viết được báo cáo, bài báo khoa học về các nghiên cứu trong lĩnh vực y tế công cộng. 5. Biên soạn các tài liệu và giảng dạy và đào tạo đại học và sau đại học về lĩnh vực y tế công cộng. 4.3. Mục tiêu thái độ: 1. Thể hiện thái độ đúng đắn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ y tế công cộng. 2. Chủ động và sẵn sàng thích ứng với nhiệm vụ nghiên cứu khoa học tại cơ sở y tế 3. Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm cao trong việc học tập không ngừng để phát triển chuyên môn và sáng kiến cải tiến trong lĩnh vực y tế công cộng.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
		5. Ngành Quản lý y tế 5.1. Mục tiêu kiến thức: - Có kiến thức chuyên sâu và cập nhật về quản lý y tế trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. - Có kiến thức (cốt lõi), nền tảng và toàn diện về quản trị tổ chức, phát triển bền vững trong lĩnh vực quản lý y tế. - Có kiến thức nâng cao về NCKH, phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực quản lý y tế. - Có kiến thức về giảng dạy, hướng dẫn nhân lực ngành y tế. 5.2. Mục tiêu kỹ năng: - Phân tích và đề xuất được một chính sách y tế phù hợp với vấn đề sức khỏe nổi cộm hiện nay của quốc gia hoặc địa phương. - Thiết kế và thực hiện được nghiên cứu hệ thống y tế, quản lý y tế. - Áp dụng được các nguyên tắc, phương pháp/công cụ/mô hình/giải pháp quản lý nguy cơ và quản lý chất lượng để xây dựng, quản lý hệ thống y tế, phát triển và sử dụng nguồn lực y tế hợp lý tại đơn vị/cơ sở làm việc. - Vận dụng một số kỹ năng lãnh đạo/và quản lý nâng cao để lãnh đạo/quản lý hiệu quả đơn vị. - Đạt được kỹ năng thuyết trình, công bố các công trình nghiên cứu khoa học, đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế. 5.3. Mục tiêu thái độ: - Chủ động và sẵn sàng thích ứng với nhiệm vụ chuyên môn cũng như quản lý và nghiên cứu khoa học tại cơ sở y tế - Có trách nhiệm cao trong việc học tập không ngừng để phát triển chuyên môn và sáng kiến cải tiến trong khoa học và quản lý. - Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. 6. Ngành Vi sinh vật học 6.1. Mục tiêu kiến thức: - Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực vi sinh vật học; Phân tích được các đặc điểm về hình thái, cấu trúc, di truyền, cơ chế hoạt động, dịch tễ, khả năng tiến hóa... của Vi sinh vật là đối tượng nghiên cứu trong luận án tiến sĩ. - Có kiến thức về Công nghệ sinh học và ứng dụng của công nghệ sinh học trong đời sống thuộc các lĩnh vực y-dược học và một số lĩnh vực liên quan. - Vận dụng được các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu khoa học, quản lý và phân tích số liệu từ đó nghiên cứu sinh có khả năng độc lập và sáng tạo trong quá trình xây dựng, triển khai đề tài nghiên cứu khoa học các cấp.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
		- Áp dụng các kiến thức và kỹ năng thu được từ các học phần, các chuyên đề tiến sĩ để phát triển khả năng tư duy, sáng tạo, phát hiện và giải quyết các vấn đề khoa học trong công việc và nghiên cứu chuyên sâu. 6.2. Mục tiêu kỹ năng: - Có khả năng định hướng nghiên cứu, phát triển và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn; sử dụng các thiết bị và công nghệ trong thực hành, thí nghiệm và thực nghiệm thuộc lĩnh vực vi sinh vật học; - Xây dựng được đề cương nghiên cứu, mô hình triển khai đề tài nghiên cứu khoa học các cấp; - Tổ chức tốt đội ngũ tham gia các đề tài do nghiên cứu sinh chủ trì/tham gia. - Dự báo, phân tích và suy luận các vấn đề khoa học; - Rèn kỹ năng bình luận, thuyết trình trước công chúng (bằng cả tiếng Anh và tiếng Việt) - Biên soạn tài liệu giảng dạy, các chuyên đề, giáo trình cho bậc Đại học và Sau đại học - Chủ trì, tham gia các đề tài nghiên cứu Khoa học-Công nghệ các cấp thuộc lĩnh vực chuyên môn - Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng liên quan, hướng dẫn các khóa luận tốt nghiệp đại học, luận văn thạc sĩ và hướng dẫn luận án tiến sĩ. 6.3. Mục tiêu thái độ: - Hình thành thái độ khách quan, nghiêm túc trong nghiên cứu khoa học; Phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức chuyên môn; - Có trách nhiệm đối với công việc chuyên môn, đảm bảo chất lượng kết quả nghiên cứu và an toàn sinh học trong phòng thí nghiệm, cho đồng nghiệp, cho cộng đồng và bảo vệ môi trường xung quanh. - Rèn luyện tính kiên trì, chủ động và linh hoạt trong công việc; Rèn kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức, quản lý công việc một cách chuyên nghiệp - Có các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp như: tôn trọng pháp luật, trung thực, trách nhiệm trong công việc, đạo đức trong nghiên cứu Y - Sinh học. * Trình độ ngoại ngữ đạt được: NCS cần phải đạt được trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu đã nêu trong tiêu mục 4 mục I – Điều kiện đăng ký tuyển sinh.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	- Tạo điều kiện hỗ trợ thiết bị, vật tư, tư liệu và các điều kiện cần thiết khác đảm bảo cho việc học tập và nghiên cứu của nghiên cứu sinh như đối với cán bộ khoa học kỹ thuật của Viện. - Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học ở quy mô quốc gia và quốc tế, xuất bản các tạp chí nghiên cứu khoa học có phản biện của cơ sở đào tạo.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ
	hoạt cho người học	- Tổ chức cho nghiên cứu sinh bảo vệ luận án theo quy định. Đảm bảo đủ nhân lực có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ tốt để thực hiện các nhiệm vụ phục vụ công tác đào tạo nghiên cứu sinh. - Các NCS được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học và đào tạo trong Viện; được sử dụng thư viện, tài liệu khoa học, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị và cơ sở vật chất khác của Viện để phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu khoa học; được tham dự các khóa đào tạo hỗ trợ nghiên cứu, thực tập ở nước ngoài sau khi có sự đồng ý của người hướng dẫn và Viện.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	1. Tiến sĩ Y học, ngành Dịch tễ học 2. Tiến sĩ Y học, ngành Khoa học y sinh 3. Tiến sĩ Y học, ngành Y học dự phòng 4. Tiến sĩ Y tế công cộng, ngành Y tế công cộng 5. Tiến sĩ Quản lý y tế, ngành Quản lý y tế 6. Tiến sĩ Sinh học, ngành Vi sinh vật học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tiếp tục phát triển sự nghiệp nghiên cứu khoa học, đào tạo, hướng dẫn khoa học cho nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên.
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng độc lập nghiên cứu và làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, Viện nghiên cứu, Cơ sở đào tạo và các đơn vị khác liên quan.

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2025

KT. Viện trưởng

Phó Viện trưởng



Dương Thị Hồng

